

Số: 412/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 13 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với
02 người nộp thuế tại huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VINH LONG

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ quy định Luật Quản lý thuế;

*Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc
hội về khoan nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với
người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Bộ Tài
chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số
94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;*

*Căn cứ Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2023 của Chủ
tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm
nộp đối với 37 người nộp thuế tại huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh tại Công văn số 263/CTVLO-
QLN ngày 11 tháng 3 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 02 (hai)
người nộp thuế tại huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long đã được xóa nợ theo Quyết
định số 1346/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh
Vĩnh Long, với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đã được xóa là:
1.583.429 đồng (viết bằng chữ: Một triệu, năm trăm tám mươi ba ngàn, bốn trăm
hai mươi chín đồng).

*(Danh sách người nộp thuế hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp
kèm theo).*

Lý do hủy xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế quay
lại sản xuất, kinh doanh.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long chịu trách nhiệm về tính chính xác của
số liệu và các thông tin của hồ sơ hủy xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đã hủy xóa nợ nêu tại Điều 1 trên đây, Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế và thu vào ngân sách nhà nước khoản nợ đã được xóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long, Chi cục trưởng Chi cục Thuế Khu vực IV và 02 người nộp thuế tại huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBND huyện Vũng Liêm;
- UBND xã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm;
- Trang thông tin điện tử Cục Thuế;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, 36.TH.

CHỦ TỊCH

UBND TỈNH VĨNH LONG

DANH SÁCH NGƯỜI NỘ THUẾ HỦY XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP

(Ban hành kèm theo Quyết định số 412/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Số giấy tờ cá nhân	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục)		
								4917	4931	4944
1	2	3	4	5	6	7	8=9+10+11	9	10	11
	Tổng cộng	02	Huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long				1.583.429	840.599	268.248	474.582
1	Trần Kim Vân	8240620795	Xã Tân An Luông	331179914	01/01/2013	Công an tỉnh Vĩnh Long	142.219	0	141.672	547
2	Đình Thanh Tùng	1500106944	Ấp 8, xã Tân An Luông	330722411	01/01/1980	Công an tỉnh Vĩnh Long	1.441.210	840.599	126.576	474.035